

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp Ô TÔ 5 K10 Mã lớp học 29,020 Thực hành

Môn học: OMH30 SCBD cơ cấu trục khuỷu - TT

Giáo viên: Đào Lê Thị Huyền

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ 14/5 đến 17/5

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180956	Hồ Duy Anh	12/01/1997	7		<u>Duy Anh</u>	
2	CD181134	Nguyễn Hoàng Anh	08/02/2000	7		<u>Anh</u>	
3	CD181158	Nguyễn Trần Gia Anh	06/12/2000	8		<u>Anh</u>	
4	CD181039	Nguyễn Tuấn Anh	08/10/2000	0			
5	CD180983	Vũ Đình Hoàng Anh	10/02/2000	7			
6	CD180977	Bùi Thanh Bình	02/01/2000	8		<u>Bình</u>	
7	CD181033	Đỗ Hữu Chiến	20/08/2000	9		<u>Chiến</u>	
8	CD181007	Ngô Đức Chung	15/10/2000	8		<u>Chung</u>	
9	CD181015	Phạm Hải Đăng	08/10/2000	8		<u>Hải Đăng</u>	
10	CD180950	Trần Đức Độ	29/09/2000	8		<u>Đức Độ</u>	
11	CD181027	Lê Việt Đức	05/01/2000	9		<u>Đức</u>	
12	CD180997	Nguyễn Đăng Đức	07/05/2000	0			
13	CD180160	Trương Văn Đức	21/01/1999	8		<u>Đức</u>	
14	CD180162	Trần Đức Giang	22/06/1999	9		<u>Giang</u>	
15	CD180993	Hà Minh Hải	14/07/2000	8		<u>Hải</u>	
16	CD181020	Lê Văn Hải	10/02/2000	8			
17	CD180070	Hồ Nguyễn Hậu	03/11/1996	8		<u>Hậu</u>	
18	CD181112	Phạm Quang Hiệp	07/11/2000	0			
19	CD181153	Đinh Văn Hiếu	15/06/2000	8		<u>Hiếu</u>	
20	CD180984	Giang Minh Hiếu	18/01/2000	0			
21	CD180966	Lưu Trọng Hiếu	01/08/2000	8		<u>Hiếu</u>	
22	CD181116	Phạm Huy Hoàng	29/05/2000	7		<u>Hoàng</u>	
23	CD181176	Vũ Quốc Hưng	08/01/2000	8		<u>Hưng</u>	
24	CD181073	Vũ Văn Khoa	03/10/2000	8		<u>Khoa</u>	
25	CD180970	Hà Thành Long	11/10/2000	8		<u>Long</u>	
26	CD181184	Phạm Văn Long	23/02/2000	8			
27	CD181048	Đỗ Thành Nam	13/09/2000	9		<u>Nam</u>	
28	CD181131	Lê Tùng Nam	12/08/1998	9		<u>Nam</u>	
29	CD180962	Phạm Văn Ngọc	05/10/2000	8		<u>Ngọc</u>	
30	CD181144	Phạm Hồng Phong	29/08/2000	8		<u>Phong</u>	
31	CD181126	Đỗ Ngọc Sơn	13/04/2000	8		<u>Sơn</u>	
32	CD181150	Nguyễn Hồng Sơn	18/06/2000	9		<u>Sơn</u>	
33	CD181340	Nguyễn Minh Sơn	11/10/1999	8		<u>Sơn</u>	
34	CD180975	Lê Đức Thắng	09/10/2000	8		<u>Thắng</u>	
35	CD181171	Lê Minh Thắng	11/11/2000	8		<u>Thắng</u>	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181074	Nguyễn Hoàng Thắng	21/08/2000	8		Thắng	
37	CD181095	Trần Việt Thắng	12/12/2000	8		Việt	
38	CD181086	Vũ Minh Thắng	01/10/2000	8		Thắng	
39	CD181012	Đỗ Minh Thành	18/09/2000	8			
40	CD181019	Tổng Xuân Thành	28/10/2000	8			
41	CD180161	Tạ Ngọc Thiết	28/03/1996	✓ 7		Thiết	
42	CD181042	Nguyễn Minh Tiến	26/01/2000	8		Tiến	
43	CD180982	Vương Hữu Trức	18/10/2000	8		Trức	
44	CD181008	Nguyễn Văn Tuấn	06/10/2000	9		Tuấn	
45	CD181075	Hoàng Công Bách Tùng	22/11/2000	8		Tùng	
46	CD181342	Hoàng Sơn Tùng	23/12/2000	8		Tùng	
47	CD180951	Nguyễn Đình Tuyền	08/11/2000	8		Tuyền	

Tổng số SV tham gia thực hành... 43

Số sinh viên đạt:..... 43

Ngày giáo viên nộp điểm: 14/8/2020

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Đào Cự Trùng

Nguyễn Tiến Dũng

TRƯỞNG KHOA

Chu Nhiệm Khoa

CHU NHIỆM KHOA
PCS. Băng Huy